

BỘ CÔNG THƯƠNG**BỘ CÔNG THƯƠNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/2013/TT-BCT

*Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2013***THÔNG TƯ****Quy định thủ tục thông báo, đăng ký và công bố thông tin
liên quan đến website thương mại điện tử**

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về thương mại điện tử;

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư quy định thủ tục thông báo, đăng ký và công bố thông tin liên quan đến website thương mại điện tử.

Chương I**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định cụ thể về trình tự, thủ tục thông báo, đăng ký website thương mại điện tử, đăng ký hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử và công bố thông tin trên Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này được áp dụng đối với các thương nhân, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thương mại điện tử trên lãnh thổ Việt Nam, bao gồm:

1. Thương nhân, tổ chức, cá nhân thiết lập website thương mại điện tử bán hàng.
2. Thương nhân, tổ chức thiết lập website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử.
3. Thương nhân, tổ chức hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử.

Chương II**THỦ TỤC THÔNG BÁO, ĐĂNG KÝ WEBSITE THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ****Mục 1****THÔNG BÁO WEBSITE THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ BÁN HÀNG****Điều 3. Đối tượng thông báo website thương mại điện tử bán hàng**

Đối tượng thông báo website thương mại điện tử bán hàng bao gồm:

1. Thương nhân.
2. Tổ chức mà trong chức năng, nhiệm vụ có bao gồm việc tổ chức hoạt động bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ hoặc tiến hành các hoạt động thương mại điện tử.
3. Cá nhân đã được cấp mã số thuế thu nhập cá nhân.

Điều 4. Quy trình thông báo

1. Việc tiếp nhận, xử lý thông báo website thương mại điện tử bán hàng được Bộ Công Thương thực hiện trực tuyến qua Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử tại địa chỉ www.online.gov.vn.

2. Thương nhân, tổ chức, cá nhân thiết lập website thương mại điện tử bán hàng truy cập vào Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử và thực hiện các bước sau:

Bước 1: Thương nhân, tổ chức, cá nhân đăng ký tài khoản đăng nhập hệ thống bằng việc cung cấp những thông tin sau:

- Tên thương nhân, tổ chức, cá nhân;
- Số đăng ký kinh doanh của thương nhân hoặc số quyết định thành lập của tổ chức hoặc mã số thuế thu nhập cá nhân của cá nhân;
- Lĩnh vực kinh doanh/hoạt động;
- Địa chỉ trụ sở của thương nhân, tổ chức hoặc địa chỉ thường trú của cá nhân;
- Các thông tin liên hệ, bao gồm số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử.

Bước 2: Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, thương nhân, tổ chức, cá nhân nhận kết quả từ Bộ Công Thương qua địa chỉ thư điện tử đã đăng ký về một trong các nội dung sau:

- Nếu thông tin đăng ký tài khoản đầy đủ, thương nhân, tổ chức, cá nhân được cấp một tài khoản đăng nhập hệ thống và tiến hành tiếp Bước 3;
- Nếu đăng ký tài khoản bị từ chối hoặc yêu cầu bổ sung, thương nhân, tổ chức, cá nhân phải tiến hành đăng ký lại hoặc bổ sung thông tin theo yêu cầu.

Bước 3: Sau khi được cấp tài khoản đăng nhập hệ thống, thương nhân, tổ chức, cá nhân tiến hành đăng nhập, chọn chức năng Thông báo website thương mại điện tử bán hàng và tiến hành khai báo thông tin theo mẫu.

Bước 4: Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, thương nhân, tổ chức, cá nhân nhận thông tin phản hồi của Bộ Công Thương qua địa chỉ thư điện tử đã đăng ký về một trong các nội dung sau:

- Xác nhận thông tin khai báo đầy đủ, hợp lệ;
- Cho biết thông tin khai báo chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ. Khi đó, thương nhân, tổ chức, cá nhân phải quay về Bước 3 để khai báo lại hoặc bổ sung các thông tin theo yêu cầu.

3. Thương nhân, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm theo dõi tình trạng xử lý hồ sơ qua thư điện tử hoặc tài khoản truy cập hệ thống đã được cấp để tiến hành cập nhật và chỉnh sửa thông tin theo yêu cầu.

Điều 5. Thay đổi, chấm dứt thông tin đã thông báo

1. Trong trường hợp có sự thay đổi một trong những thông tin quy định tại khoản 2 Điều 53 Nghị định số 52/2013/NĐ-CP hoặc ngừng hoạt động website thương mại điện tử bán hàng đã thông báo, thương nhân, tổ chức, cá nhân phải thông báo về Bộ Công Thương trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ khi có sự thay đổi thông tin hoặc ngừng hoạt động.

2. Việc thay đổi, chấm dứt thông tin thông báo về website thương mại điện tử bán hàng được thực hiện trực tuyến thông qua tài khoản truy cập hệ thống đã được cấp khi thương nhân, tổ chức, cá nhân tiến hành thông báo theo quy định tại Điều 4 Thông tư này.

3. Thời gian xác nhận việc thay đổi, chấm dứt thông tin thông báo: 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo đầy đủ, chính xác do thương nhân, tổ chức, cá nhân gửi về Bộ Công Thương theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

Mục 2

ĐĂNG KÝ WEBSITE CUNG CẤP DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ

Điều 6. Đối tượng đăng ký

Đối tượng đăng ký là thương nhân hoặc tổ chức hoạt động trong lĩnh vực xúc tiến thương mại hoặc hỗ trợ doanh nghiệp, có website thương mại điện tử trên đó cung cấp ít nhất một trong các dịch vụ sau:

1. Dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử.
2. Dịch vụ khuyến mại trực tuyến.
3. Dịch vụ đấu giá trực tuyến.

Điều 7. Hồ sơ đăng ký

1. Đơn đăng ký website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử (theo Mẫu TMĐT-1 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này).

2. Bản sao có chứng thực Quyết định thành lập (đối với tổ chức), giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy phép đầu tư (đối với thương nhân).

3. Đề án cung cấp dịch vụ theo quy định tại khoản 3 Điều 54 Nghị định số 52/2013/NĐ-CP.

4. Quy chế quản lý hoạt động của website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 55 Nghị định số 52/2013/NĐ-CP.

5. Mẫu hợp đồng dịch vụ hoặc thỏa thuận hợp tác giữa thương nhân, tổ chức sở hữu website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử với thương nhân, tổ chức, cá nhân tham gia mua bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ trên website đó.

6. Các điều kiện giao dịch chung áp dụng cho hoạt động mua bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ trên website (nếu có).

Điều 8. Quy trình đăng ký

1. Việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ đăng ký website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử được Bộ Công Thương thực hiện trực tuyến qua Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử tại địa chỉ www.online.gov.vn.

2. Để khai báo hồ sơ, thương nhân, tổ chức truy cập vào Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử và tiến hành các bước sau:

Bước 1: Thương nhân, tổ chức đăng ký tài khoản đăng nhập hệ thống bằng việc cung cấp những thông tin sau:

- Tên thương nhân, tổ chức;
- Số đăng ký kinh doanh của thương nhân, số quyết định thành lập của tổ chức;
- Lĩnh vực kinh doanh/hoạt động;
- Địa chỉ trụ sở của thương nhân, tổ chức;
- Các thông tin liên hệ, bao gồm số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử.

Bước 2: Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, thương nhân, tổ chức nhận kết quả từ Bộ Công Thương qua địa chỉ thư điện tử đã đăng ký về một trong các nội dung sau:

- Nếu thông tin đăng ký tài khoản đầy đủ, thương nhân, tổ chức được cấp một tài khoản đăng nhập hệ thống và tiến hành tiếp Bước 3;

- Nếu đăng ký tài khoản bị từ chối hoặc yêu cầu bổ sung thông tin, thương nhân, tổ chức phải tiến hành đăng ký lại hoặc bổ sung thông tin theo yêu cầu.

Bước 3: Sau khi được cấp tài khoản đăng nhập hệ thống, thương nhân, tổ chức tiến hành đăng nhập, chọn chức năng Đăng ký website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử, tiến hành khai báo thông tin theo mẫu và đính kèm hồ sơ đăng ký quy định tại Điều 7 Thông tư này.

Bước 4: Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, thương nhân, tổ chức nhận thông tin phản hồi của Bộ Công Thương qua địa chỉ thư điện tử đã đăng ký về một trong các nội dung sau:

- Xác nhận hồ sơ đăng ký đầy đủ, hợp lệ và yêu cầu thương nhân, tổ chức thực hiện tiếp Bước 5;

- Thông báo hồ sơ đăng ký không hợp lệ hoặc yêu cầu bổ sung thông tin. Khi đó thương nhân, tổ chức quay về Bước 3 để khai báo lại hoặc bổ sung các thông tin, hồ sơ theo yêu cầu.

Bước 5: Sau khi nhận được thông báo xác nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, thương nhân, tổ chức gửi về Bộ Công Thương (Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin) bộ hồ sơ đăng ký hoàn chỉnh (bản giấy) theo quy định tại Điều 7 Thông tư này.

3. Thương nhân, tổ chức có trách nhiệm theo dõi tình trạng xử lý hồ sơ qua thư điện tử hoặc tài khoản truy cập hệ thống đã được cấp để tiến hành cập nhật và chỉnh sửa thông tin theo yêu cầu.

4. Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ khi nhận được thông báo yêu cầu bổ sung thông tin ở Bước 4 theo quy định tại Khoản 2 Điều này, nếu thương nhân, tổ chức không có phản hồi thì hồ sơ đăng ký trên hệ thống sẽ bị khóa và thương nhân, tổ chức phải tiến hành đăng ký lại từ đầu.

Điều 9. Xác nhận đăng ký

1. Thời gian xác nhận đăng ký: 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký bản giấy đầy đủ, hợp lệ do thương nhân, tổ chức gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về Bộ Công Thương (Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin) khi hoàn thành quy trình đăng ký quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư này. Trường hợp hồ sơ bản giấy gửi về không khớp với những tài liệu, thông tin mà thương nhân, tổ chức đã khai báo trực tuyến qua tài khoản truy cập hệ thống, Bộ Công Thương thông báo qua địa chỉ thư điện tử mà thương nhân, tổ chức đã đăng ký để thương nhân, tổ chức hoàn chỉnh hồ sơ.

2. Khi xác nhận đăng ký, Bộ Công Thương sẽ gửi cho thương nhân, tổ chức qua địa chỉ thư điện tử đã đăng ký một đoạn mã để gắn lên website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử, thể hiện thành biểu tượng đăng ký. Khi chọn biểu tượng này, người sử dụng được dẫn về phần thông tin đăng ký của thương nhân, tổ chức thiết lập website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử tại Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử.

Điều 10. Sửa đổi, bổ sung thông tin đăng ký

1. Trường hợp có sự thay đổi một trong những thông tin liên quan tới website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử đã được đăng ký quy định tại khoản 1 Điều 56 Nghị định số 52/2013/NĐ-CP, thương nhân, tổ chức phải thông báo về Bộ Công Thương trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày có sự thay đổi thông tin.

2. Việc thông báo được thực hiện trực tuyến qua tài khoản truy cập hệ thống đã được cấp hoặc bằng văn bản gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về Bộ Công Thương (Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin), kèm theo bản sao các giấy tờ, tài liệu chứng minh sự thay đổi (nếu có).

3. Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo đầy đủ, chính xác của thương nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 2 Điều này, Bộ Công Thương tiến hành xem xét việc xác nhận hoặc không xác nhận thông tin

sửa đổi, bổ sung và phản hồi lại cho thương nhân, tổ chức qua tài khoản truy cập hệ thống đã được cấp; trường hợp không xác nhận phải nêu rõ lý do.

Điều 11. Hủy bỏ, chấm dứt đăng ký

1. Bộ Công Thương chấm dứt đăng ký đối với website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử trong các trường hợp sau:

- a) Theo đề nghị của thương nhân, tổ chức thiết lập website;
- b) Thương nhân, tổ chức thiết lập website ngừng hoạt động hoặc chuyển nhượng website cho thương nhân, tổ chức khác;
- c) Quá 30 (ba mươi) ngày mà website không có hoạt động hoặc thương nhân, tổ chức không phản hồi thông tin khi được cơ quan quản lý nhà nước yêu cầu;
- d) Thương nhân, tổ chức cung cấp dịch vụ thương mại điện tử bị hủy bỏ đăng ký theo quy định tại khoản 3 Điều này.

2. Thương nhân, tổ chức thiết lập website thương mại điện tử khi ngừng hoạt động hoặc chuyển nhượng website phải thông báo cho Bộ Công Thương trước 07 (bảy) ngày làm việc để chấm dứt đăng ký. Việc thông báo này được thực hiện trực tuyến qua tài khoản truy cập hệ thống đã được cấp khi tiến hành đăng ký hoặc bằng văn bản gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về Bộ Công Thương (Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin).

3. Bộ Công Thương hủy bỏ đăng ký website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử của các thương nhân, tổ chức có hành vi sau:

- a) Thực hiện các hành vi bị cấm trong hoạt động thương mại điện tử theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 52/2013/NĐ-CP;
- b) Không thực hiện nghĩa vụ báo cáo theo quy định tại Nghị định số 52/2013/NĐ-CP và tiếp tục tái phạm sau khi đã được nhắc nhở;
- c) Bị hủy bỏ đăng ký theo quyết định xử lý vi phạm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Thông tin về các website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử bị hủy bỏ đăng ký sẽ được công bố trên Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử.

Điều 12. Đăng ký lại đối với website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử

1. Thương nhân, tổ chức khi nhận chuyển nhượng website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử phải tiến hành đăng ký lại theo quy trình quy định tại Điều 8 Thông tư này.

2. Thời gian thương nhân, tổ chức phải tiến hành đăng ký lại không vượt quá 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận chuyển nhượng website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử.

Điều 13. Nghĩa vụ báo cáo của thương nhân, tổ chức đã đăng ký website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử

1. Trước ngày 15 tháng 01 hàng năm, thương nhân, tổ chức thiết lập website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử phải báo cáo Bộ Công Thương số liệu thống kê về tình hình hoạt động của năm trước đó.

2. Việc báo cáo được thực hiện trực tuyến thông qua tài khoản của thương nhân, tổ chức tại Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử.

3. Để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước hoặc làm rõ thông tin phản ánh của tổ chức, cá nhân theo quy định tại Điều 24 Thông tư này, thương nhân, tổ chức thiết lập website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử có nghĩa vụ giải trình và cung cấp thông tin về các hoạt động trên website của mình khi được Bộ Công Thương yêu cầu.

Chương III**THỦ TỤC ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG ĐÁNH GIÁ TÍN NHIỆM
WEBSITE THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ****Điều 14. Đối tượng đăng ký**

Đối tượng đăng ký hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử là thương nhân, tổ chức được thành lập theo pháp luật Việt Nam và thuộc một trong các đối tượng sau:

1. Là tổ chức xúc tiến thương mại hoặc hỗ trợ doanh nghiệp.
2. Là cơ quan truyền thông, hiệp hội ngành hàng hoặc tổ chức bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.
3. Là thương nhân hoạt động trong lĩnh vực thương mại điện tử.

Điều 15. Hồ sơ đăng ký

1. Đơn đăng ký hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử (theo Mẫu TMĐT-2 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này).

2. Bản sao có chứng thực Quyết định thành lập (đối với tổ chức), giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy phép đầu tư (đối với thương nhân).

3. Đề án hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử bao gồm các nội dung tối thiểu sau:

- a) Tên chính thức của chương trình đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử;
- b) Mục đích hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử;
- c) Thời gian và tần suất tiến hành hoạt động đánh giá tín nhiệm;

- d) Đối tượng hoặc loại hình website thương mại điện tử sẽ được đánh giá tín nhiệm;
- đ) Các tiêu chí được áp dụng để đánh giá một website thương mại điện tử, trong đó phải bao gồm tiêu chí website thương mại điện tử đã hoàn thành việc thông báo hoặc đăng ký với Bộ Công Thương theo quy định tại Nghị định số 52/2013/NĐ-CP;
- e) Quy trình, cách thức tiến hành đánh giá một website thương mại điện tử;
- g) Cách thức tổ chức hoạt động đánh giá tín nhiệm và lựa chọn nhân sự thực hiện việc đánh giá;
- h) Thiết kế biểu tượng tín nhiệm sẽ gắn lên các website thương mại điện tử được đánh giá;
- i) Phương án giám sát hoạt động của các website thương mại điện tử đã được gắn biểu tượng tín nhiệm;
- k) Quyền, nghĩa vụ của bên đánh giá tín nhiệm và bên có website được đánh giá tín nhiệm.

Điều 16. Quy trình đăng ký

1. Việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ đăng ký hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử được Bộ Công Thương thực hiện trực tuyến qua Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử tại địa chỉ www.online.gov.vn.

2. Để khai báo hồ sơ, thương nhân, tổ chức truy cập vào Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử và tiến hành các bước sau:

Bước 1: Thương nhân, tổ chức đăng ký tài khoản đăng nhập hệ thống bằng việc cung cấp những thông tin sau:

- Tên thương nhân, tổ chức;
- Số đăng ký kinh doanh của thương nhân hoặc số quyết định thành lập của tổ chức;
- Lĩnh vực kinh doanh/hoạt động;
- Địa chỉ trụ sở của thương nhân, tổ chức;
- Các thông tin liên hệ, bao gồm số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử.

Bước 2: Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, thương nhân, tổ chức nhận kết quả từ Bộ Công Thương qua địa chỉ thư điện tử đã đăng ký về một trong các nội dung sau:

- Nếu thông tin đăng ký tài khoản đầy đủ, thương nhân, tổ chức được cấp một tài khoản đăng nhập hệ thống và tiến hành tiếp Bước 3;

- Nếu đăng ký tài khoản bị từ chối hoặc yêu cầu bổ sung thông tin, thương nhân, tổ chức phải tiến hành đăng ký lại hoặc bổ sung thông tin theo yêu cầu.

Bước 3: Thương nhân, tổ chức đăng nhập vào tài khoản của mình trên hệ thống, chọn chức năng Đăng ký hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử, tiến hành khai báo thông tin theo mẫu và đính kèm hồ sơ đăng ký quy định tại Điều 15 Thông tư này.

Bước 4: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc, thương nhân, tổ chức nhận thông tin phản hồi của Bộ Công Thương qua thư điện tử về một trong các nội dung sau:

- Xác nhận hồ sơ đăng ký đầy đủ, hợp lệ và yêu cầu thương nhân, tổ chức thực hiện tiếp Bước 5;

- Thông báo hồ sơ đăng ký không hợp lệ hoặc yêu cầu bổ sung thông tin. Khi đó thương nhân, tổ chức quay về Bước 3 để khai báo lại hoặc bổ sung các thông tin, hồ sơ theo yêu cầu.

Bước 5: Sau khi nhận được thông báo xác nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, thương nhân, tổ chức gửi về Bộ Công Thương (Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin) bộ hồ sơ đăng ký hoàn chỉnh (bản giấy) theo quy định tại Điều 15 Thông tư này.

3. Thương nhân, tổ chức có trách nhiệm theo dõi tình trạng xử lý hồ sơ qua thư điện tử hoặc tài khoản truy cập hệ thống đã được cấp để tiến hành cập nhật và chỉnh sửa thông tin theo yêu cầu.

4. Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ khi nhận được thông báo yêu cầu bổ sung thông tin ở Bước 4 theo quy định tại Khoản 2 Điều này, nếu thương nhân, tổ chức không có phản hồi thì hồ sơ đăng ký trên hệ thống sẽ bị khóa và thương nhân, tổ chức phải tiến hành đăng ký lại từ đầu.

Điều 17. Xác nhận đăng ký

1. Thời gian xác nhận đăng ký: 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký bản giấy đầy đủ, hợp lệ do thương nhân, tổ chức gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về Bộ Công Thương (Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin) khi hoàn thành quy trình đăng ký quy định tại khoản 2 Điều 16 Thông tư này. Trường hợp hồ sơ bản giấy gửi về không khớp với những tài liệu, thông tin mà thương nhân, tổ chức đã khai báo trực tuyến, Bộ Công Thương thông báo qua địa chỉ thư điện tử mà thương nhân, tổ chức đã đăng ký để thương nhân, tổ chức hoàn chỉnh hồ sơ.

2. Khi xác nhận đăng ký, Bộ Công Thương sẽ gửi thông báo về việc xác nhận đăng ký cho thương nhân, tổ chức qua địa chỉ thư điện tử đã đăng ký, đồng thời đưa tên thương nhân, tổ chức vào danh sách các thương nhân, tổ chức cung cấp dịch vụ đánh giá tín nhiệm đã đăng ký trên Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử.

3. Sau khi được xác nhận đăng ký, biểu tượng tín nhiệm của thương nhân, tổ chức đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử cùng với danh sách các website được gắn biểu tượng này sẽ được công bố trên Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử.

Điều 18. Sửa đổi, bổ sung thông tin đăng ký

1. Thương nhân, tổ chức đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử phải thông báo sửa đổi, bổ sung thông tin đăng ký trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày có một trong những thay đổi sau:

a) Thay đổi tên thương nhân, tổ chức;

b) Thay đổi người đại diện của thương nhân, tổ chức; thay đổi người chịu trách nhiệm về hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử;

c) Thay đổi địa chỉ trụ sở giao dịch hoặc thông tin liên hệ;

d) Thay đổi tiêu chí và quy trình đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử hoặc các nội dung khác của Đề án hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử được quy định tại Khoản 3 Điều 15 Thông tư này.

2. Việc thông báo sửa đổi, bổ sung thông tin đăng ký được thực hiện trực tuyến qua tài khoản truy cập hệ thống đã được cấp khi tiến hành đăng ký hoặc bằng văn bản gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về Bộ Công Thương (Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin), kèm theo bản sao các giấy tờ, tài liệu chứng minh sự thay đổi (nếu có).

3. Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo đầy đủ, chính xác của thương nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 2 Điều này, Bộ Công Thương tiến hành xem xét việc xác nhận hoặc không xác nhận thông tin sửa đổi, bổ sung và phản hồi lại cho thương nhân, tổ chức qua tài khoản truy cập hệ thống đã được cấp; trường hợp không xác nhận phải nêu rõ lý do.

Điều 19. Hủy bỏ, chấm dứt đăng ký

1. Bộ Công Thương chấm dứt đăng ký đối với thương nhân, tổ chức đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử trong các trường hợp sau:

a) Theo đề nghị của thương nhân, tổ chức đó;

b) Thương nhân, tổ chức ngừng hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử;

c) Thương nhân, tổ chức đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử không thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 4 Điều 61 Nghị định số 52/2013/NĐ-CP và tiếp tục tái phạm sau khi đã bị nhắc nhở;

d) Thương nhân, tổ chức đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử bị hủy bỏ đăng ký theo quy định tại khoản 2 Điều 61 Nghị định số 52/2013/NĐ-CP.

2. Thương nhân, tổ chức đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử khi ngừng hoạt động phải thông báo cho Bộ Công Thương trước 15 (mười lăm) ngày làm việc để chấm dứt đăng ký. Việc thông báo này được thực hiện trực tuyến qua tài khoản truy cập hệ thống đã được cấp khi tiến hành đăng ký hoặc bằng văn bản

gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về Bộ Công Thương (Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin).

3. Khi chấm dứt hoặc hủy bỏ đăng ký, Bộ Công Thương sẽ rút tên thương nhân, tổ chức khỏi danh sách các thương nhân, tổ chức đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử đã đăng ký, đồng thời xóa biểu tượng tín nhiệm của thương nhân, tổ chức đó cùng với danh sách các website được gắn biểu tượng này trên Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử.

Điều 20. Nghĩa vụ báo cáo của thương nhân, tổ chức đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử

1. Trước ngày 05 hàng tháng, thương nhân, tổ chức phải cập nhật trên Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử danh sách các website thương mại điện tử được mình gắn biểu tượng tín nhiệm tính đến cuối tháng trước đó.

2. Trước ngày 15 tháng 01 hàng năm, thương nhân, tổ chức đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử phải báo cáo kết quả hoạt động đánh giá tín nhiệm của năm trước đó với Bộ Công Thương bằng phương thức trực tuyến thông qua tài khoản của thương nhân, tổ chức tại Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử.

3. Để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước hoặc làm rõ thông tin phản ánh của tổ chức, cá nhân theo quy định tại Điều 24 Thông tư này, thương nhân, tổ chức đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử có nghĩa vụ báo cáo, cung cấp thông tin về các website do mình gắn biểu tượng tín nhiệm khi được Bộ Công Thương yêu cầu.

Chương IV

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ

Điều 21. Công bố danh sách các website thương mại điện tử đã thực hiện thủ tục thông báo và đăng ký

1. Ngay sau khi website thương mại điện tử hoàn thành thủ tục thông báo hoặc đăng ký theo các quy định tại Thông tư này và nhận được xác nhận của Bộ Công Thương, thông tin về website sẽ được đưa vào danh sách website thương mại điện tử đã thông báo hoặc đăng ký để công bố công khai trên Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử.

2. Thông tin công bố bao gồm các thông tin quy định tại khoản 2 Điều 65 Nghị định số 52/2013/NĐ-CP.

3. Khi một website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử bị chấm dứt hoặc hủy bỏ đăng ký, thông tin về website sẽ bị rút khỏi danh sách này và chuyển sang chế

độ website đã chấm dứt đăng ký hoặc chuyển vào danh sách website vi phạm quy định của pháp luật theo quy định tại Điều 23 Thông tư này.

Điều 22. Công bố danh sách các thương nhân, tổ chức đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử đã thực hiện thủ tục đăng ký

1. Ngay sau khi thương nhân, tổ chức hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử hoàn thành thủ tục đăng ký theo các quy định tại Thông tư này và nhận được xác nhận của Bộ Công Thương, thông tin về thương nhân, tổ chức sẽ được đưa vào danh sách các thương nhân, tổ chức đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử đã đăng ký để công bố công khai trên Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử.

2. Thông tin công bố bao gồm các thông tin quy định tại Khoản 2 Điều 66 Nghị định số 52/2013/NĐ-CP.

3. Khi bị chấm dứt hoặc hủy bỏ đăng ký, thông tin về thương nhân, tổ chức đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử sẽ bị rút khỏi danh sách này và chuyển sang chế độ đã chấm dứt đăng ký hoặc chuyển vào danh sách các thương nhân, tổ chức vi phạm quy định của pháp luật.

Điều 23. Công bố danh sách các website thương mại điện tử vi phạm quy định của pháp luật

1. Bộ Công Thương công bố trên Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử danh sách các website thương mại điện tử vi phạm pháp luật theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 52/2013/NĐ-CP và các quy định về xử lý vi phạm hành chính trong thương mại điện tử.

2. Thông tin công bố bao gồm:

- a) Tên website thương mại điện tử;
- b) Tên và thông tin của thương nhân, tổ chức sở hữu website;
- c) Hành vi vi phạm của thương nhân, tổ chức, cá nhân.

Điều 24. Tiếp nhận thông tin phản ánh và công bố danh sách website thương mại điện tử bị phản ánh về việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật

1. Bộ Công Thương tiếp nhận phản ánh của tổ chức, cá nhân về các hành vi sau trên website thương mại điện tử:

- a) Vi phạm các quy định về thông báo và đăng ký website thương mại điện tử;
- b) Vi phạm các quy định về giao kết hợp đồng trong thương mại điện tử tại Nghị định số 52/2013/NĐ-CP;
- c) Vi phạm các quy định về trách nhiệm của người sở hữu website thương mại điện tử bán hàng hoặc người cung cấp dịch vụ thương mại điện tử tại Nghị định số 52/2013/NĐ-CP;

d) Vi phạm các quy định về bảo vệ thông tin cá nhân và an toàn thanh toán trong thương mại điện tử tại Nghị định số 52/2013/NĐ-CP;

đ) Các vi phạm khác quy định tại Điều 4 Nghị định số 52/2013/NĐ-CP.

2. Tổ chức, cá nhân thực hiện việc phản ánh trực tuyến trên Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử tại địa chỉ www.online.gov.vn. Khi thực hiện phản ánh, tổ chức, cá nhân phải cung cấp các thông tin tối thiểu sau:

a) Họ tên, số chứng minh thư nhân dân, địa chỉ cư trú, số điện thoại và địa chỉ thư điện tử của người phản ánh;

b) Địa chỉ website thương mại điện tử nơi diễn ra hành vi bị phản ánh;

c) Hành vi bị phản ánh;

d) Tóm tắt nội dung phản ánh;

đ) Các tài liệu, bằng chứng chứng minh hành vi vi phạm (nếu có).

3. Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, tổ chức, cá nhân thực hiện phản ánh nhận trả lời của Bộ Công Thương qua địa chỉ thư điện tử đã cung cấp về một trong các nội dung sau:

- Xác nhận thông tin phản ánh đầy đủ, hợp lệ và được tính vào số lượng phản ánh quy định tại điểm a khoản 4 Điều này;

- Thông báo thông tin phản ánh không hợp lệ hoặc yêu cầu bổ sung thông tin.

4. Việc công bố thông tin phản ánh đối với một website thương mại điện tử trên Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử được thực hiện như sau:

a) Website thương mại điện tử có trên 05 (năm) ý kiến phản ánh từ các tổ chức, cá nhân khác nhau về một hoặc nhiều hành vi nêu tại khoản 1 Điều này sẽ nhận được thông báo của Bộ Công Thương yêu cầu giải trình về những ý kiến phản ánh nói trên.

b) Sau thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu giải trình của Bộ Công Thương, nếu thương nhân, tổ chức, cá nhân sở hữu website thương mại điện tử không phản hồi hoặc không giải trình được về các ý kiến phản ánh, thì website đó sẽ bị đưa vào danh sách website thương mại điện tử bị phản ánh về việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật và có thể bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Chương V **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 25. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ trưởng Bộ Công Thương giao Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin thực hiện các thủ tục thông báo, đăng ký website thương mại điện tử, đăng ký hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử và công bố

thông tin trên Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử theo các quy định tại Thông tư này.

2. Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ Công Thương có trách nhiệm phối hợp tham gia công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động thương mại điện tử theo thẩm quyền.

3. Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong phạm vi chức năng, quyền hạn của mình phối hợp với Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin trong việc thẩm tra, xác minh các thông tin thông báo, đăng ký; theo dõi, cập nhật và công bố thông tin trên Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử.

Điều 26. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2013.

2. Thông tư này thay thế Thông tư số 46/2010/TT-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Bộ Công Thương quy định về quản lý hoạt động của các website thương mại điện tử bán hàng hóa hoặc cung ứng dịch vụ.

3. Các thương nhân, tổ chức đã đăng ký cung cấp dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử theo quy định tại Thông tư số 46/2010/TT-BCT phải tiến hành bổ sung hồ sơ đăng ký để tuân thủ các quy định tại Thông tư này trong vòng 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày Thông tư có hiệu lực.

4. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu có phát sinh vướng mắc, thương nhân hoặc các tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Bộ Công Thương để xem xét, xử lý./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trần Tuấn Anh

Phụ lục

***Các biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 12/2013/TT-BCT
ngày 20 tháng 6 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương***

1. Đơn đăng ký website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử (Mẫu TMĐT-1).
2. Đơn đăng ký hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử (Mẫu TMĐT-2).

Mẫu TMDT-1**TÊN THƯƠNG NHÂN,
TỔ CHỨC****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....

....., ngày... tháng... năm...

ĐƠN ĐĂNG KÝ WEBSITE CUNG CẤP DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ**Kính gửi:** Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin - Bộ Công Thương

1. Tên thương nhân, tổ chức sở hữu website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử:
 - Tên đăng ký:
 - Tên giao dịch:
 2. Số, ngày cấp, nơi cấp chứng nhận đăng ký kinh doanh, chứng nhận đầu tư hoặc giấy phép đầu tư (đối với thương nhân) hoặc quyết định thành lập (đối với tổ chức):

Loại giấy phép/chứng nhận:.....

Số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
 3. Tên và chức danh người đại diện thương nhân/tổ chức:
 4. Tên và chức danh người chịu trách nhiệm đối với website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử:
 5. Tên miền Internet của website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử:.....
 6. Loại hình dịch vụ cung cấp trên website:
 - Dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử
 - Dịch vụ khuyến mại trực tuyến
 - Dịch vụ đấu giá trực tuyến
 - Dịch vụ khác (đề nghị nêu rõ:))
 7. Các loại hàng hóa hoặc dịch vụ chủ yếu được giao dịch trên website:

<input type="checkbox"/> Hàng điện tử, gia dụng	<input type="checkbox"/> Sách, văn phòng phẩm
<input type="checkbox"/> Máy tính, điện thoại, thiết bị văn phòng	<input type="checkbox"/> Hoa, quà tặng, đồ chơi
<input type="checkbox"/> Ô tô, xe máy, xe đạp	<input type="checkbox"/> Thực phẩm, đồ uống
<input type="checkbox"/> Thời trang, mỹ phẩm, chăm sóc sức khỏe	<input type="checkbox"/> Dịch vụ lưu trú và du lịch
<input type="checkbox"/> Công nghiệp, xây dựng	<input type="checkbox"/> Dịch vụ việc làm
<input type="checkbox"/> Thiết bị nội thất, ngoại thất	<input type="checkbox"/> Dịch vụ khác
<input type="checkbox"/> Bất động sản	<input type="checkbox"/> Hàng hóa khác
 8. Đơn vị cung cấp dịch vụ Hosting:
 9. Số nhân viên quản lý, giám sát các hoạt động của website:
 10. Địa chỉ trụ sở:.....
- Điện thoại:..... Fax:..... Email:.....

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cơ quan chủ quản (nếu có);
- Lưu:

CHỮ KÝ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu TMDT-2**TÊN THƯƠNG NHÂN,
TỔ CHỨC****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....

....., ngày... tháng... năm.....

**ĐƠN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG ĐÁNH GIÁ TÍN NHIỆM WEBSITE
THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ****Kính gửi:** Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin - Bộ Công Thương

1. Tên thương nhân, tổ chức đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử:
 - Tên đăng ký:
 - Tên giao dịch:
2. Số, ngày cấp, nơi cấp chứng nhận đăng ký kinh doanh, chứng nhận đầu tư hoặc giấy phép đầu tư (đối với thương nhân) hoặc quyết định thành lập (đối với tổ chức):
Loại giấy phép/chứng nhận:
Số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
3. Lĩnh vực hoạt động chính của thương nhân/tổ chức:
4. Tên và chức danh người đại diện thương nhân/tổ chức:
5. Tên cơ quan chủ quản (nếu có):.....
6. Tên, chức danh người chịu trách nhiệm chính về hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử:.....
7. Tên chính thức của chương trình đánh giá tín nhiệm:
8. Đối tượng hoặc loại hình website thương mại điện tử sẽ tiến hành đánh giá:.....
9. Thời gian và tần suất tiến hành hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử:
 - Một lần (nêu cụ thể thời gian tiến hành:))
 - Định kỳ trong một giai đoạn (nêu cụ thể:))
 - Liên tục, có thời hạn (nêu cụ thể thời hạn:))
 - Liên tục, không thời hạn
10. Cơ chế giám sát các website thương mại điện tử đã được gắn biểu tượng tín nhiệm:
 - Thường xuyên rà soát hoạt động của các website (tần suất rà soát:))
 - Yêu cầu các website có báo cáo định kỳ (tần suất báo cáo:.....))
 - Cơ chế khác (nêu cụ thể:))
11. Tên miền Internet của website phục vụ hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử:
12. Địa chỉ trụ sở:.....
Điện thoại:..... Fax:..... Email:.....

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cơ quan chủ quản (nếu có);
- Lưu:

CHỮ KÝ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký tên, đóng dấu)